TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày: 21 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Tinh.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Trần Văn Bé Hai.**

2- Bà **Hồ Thị Mai Hương.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Lợi –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Ngọc Tân –** Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án huyện Cao Lãnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Thái Văn P**, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; tên gọi khác: P lé; Nguyên quán: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp Mỹ Thới, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Cha tên: Thái Văn Hường, sinh năm 1969 (còn sống) và mẹ tên: Huỳnh Thị Chúc, sinh năm 1971 (còn sống); Vợ, Con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 28/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 19/02/2020; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Ngày 02/7/2020; bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Cao Lãnh. (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

2/ Họ và tên: **Trần Văn Đ**, sinh ngày 02/9/1999; Giới tính: Nam; Nguyên quán: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Cha tên: Trần Văn Hoàng, sinh năm 1968 (còn sống) và mẹ tên: Đỗ Thị Tuyết Vân, sinh năm 1975 (còn sống); Vợ, con: Không; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (*có mặt tại phiên tòa*)

** Người bào chữa cho bị cáo Thái Văn P*: (do bị cáo là hộ nghèo)

Bà **Lê Hồng Diễm** là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp. *(có mặt)*

** Người bị hại:*

1. **Giáo hội phật giáo Hòa Hảo Đ Hòa Tự xã Mỹ Xương**.

Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 – Chức vụ: Trưởng ban Trị sự Giáo hội phật giáo Hòa Hảo xã Mỹ Xương. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. **Huỳnh Tấn L**, sinh năm 1967. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Đông Mỹ, xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

1. **Phạm Thị H**, sinh năm 1968. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. **Lê Hoàng Tr**, sinh năm 1988. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thái Văn P là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội như sau: Vào khoảng 16 giờ ngày 29/5/2020, P phát hiện Giáo hội phật giáo Hòa Hảo "Đ Hòa Tự" thuộc ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, không có người nên lén lút đi vào trong khu vực nhà ăn phía bên hông trái của giáo hội, P thấy tại sàn nước có một mô tơ bơm nước gắn vào ống nhựa dùng để bơm nước sinh hoạt, P lấy khúc gỗ tròn, đập bể ống nhựa rồi lấy mô tơ mang về nhà cất giấu thì bị bà Phạm Thị H cùng ngụ ấp Mỹ Hưng Hòa phát hiện nên điện thoại báo cho ông Nguyễn Văn T là Trưởng ban Ban trị sự giáo hội Phật giáo Hòa Hảo biết, ông T trình báo sự việc đến Công an xã Mỹ Xương. Quá trình điều tra xác minh, P thừa nhận hành vi lấy trộm mô tơ và chỉ nơi cất giấu cho Công an xã tiến hành thu giữ 01 Mô tơ bơm nước 01HP

màu xanh và khúc gỗ dài. Sau đó, hồ sơ sự việc được chuyển đến Công an huyện Cao Lãnh xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 17/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lãnh đã định giá và kết luận: Mô tơ bơm nước 1HP (mã lực) màu xanh trị giá 400.000 đồng. Hiện tại mô tơ và khúc gỗ dài 48cm đã trả lại cho ông T xong, ông T không còn yêu cầu gì.

Ngày 30/5/2020, P bị Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh khởi tố cho tại ngoại thì vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 12/6/2020, trên đường đi chơi về ngang cửa hàng bán vật liệu xây dựng Thuận Lợi thuộc ấp Đông Mỹ, xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh do ông Huỳnh Tấn L làm chủ, P phát hiện cái bình ắc qui hiệu dongnai N100 được gắn trong khung sắt hàn cố định bên hông xe ô tô tải biển kiểm soát 66S – 8101 đã bị hở mối hàng nên lén lút dùng hai tay kéo thanh sắt sang một bên, khiêng bình ắc qui ra khỏi xe tải rồi mang đi được 23 mét rồi cất giấu trong bụi cỏ ven đường. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 13/6/2020, Trần Văn Đ là bạn đến nhà P chơi, P nói cho Đ biết việc trộm được 01 cái bình ắc qui kêu Đ kiếm xe chở đi bán lấy tiền mua bia uống. Đ đồng ý và cùng với P tìm chổ mượn xe, khi đi ngang nhà của anh Phan Hoàng Phong (Lợi) sinh năm 1985, cư ngụ ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh. Lúc này, anh Phong đang sửa nhà nên kêu Đ và P phụ làm tiếp, Đ và P đồng ý làm đến khoảng 12 giờ thì nghỉ trưa, Phong kêu Đ lấy xe mô tô biển số 66F1-217.30, chở P về nhà lấy quần áo nón đến chiều làm tiếp, Đ lấy xe chở P đi một đoạn, P kêu Đ chạy đến chổ cất giấu cái bình ắc qui lấy đi bán, P xuống xe khiêng cái bình để lên xe Đ chở P ngồi ôm cái bình và cởi áo che lại. Trên đường đi thì gặp anh Lê Hoàng Tr, sinh năm 1988 cư ngụ ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, đang đi mua phế liệu, P kêu bán cái bình cho anh Trung nhưng không nói là tài sản trộm cắp mà có nên anh Trung mua với số tiền 340.000 đồng. P và Đ lấy tiền uống rượu hết. Đến sáng ngày 13/6/2020, anh Huỳnh Tấn L phát hiện bị mất bình ắc qui nên đến trình báo Công an xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh. Qua điều tra xác minh làm việc P và Đ, cả hai thừa nhận hành vi của mình. Hồ sơ được chuyển Đến Công an huyện Cao Lãnh xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ là 01 cái bình ắc qui màu trắng có dòng chữ dongnai N100. Hội đồng định giá kết luận trị giá 1.050.000 đồng. Hiện tài sản đã trả lại cho anh Lợi xong, anh lợi không còn yêu cầu gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-HCL ngày 18/8/2020 của Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Thái Văn P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự); bị cáo Trần Văn Đ về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 173 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thái Văn P phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*, căn cứ Điều 323 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

+ Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Thái Văn P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và gia đình khó khăn nên không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về vật chứng: Không.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Người bào chữa cho bị cáo P trình bày lời bào chữa: Thống nhất với nội dung Bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tính tiết giảm nhẹ như đề nghị của Viện kiểm sát và gia đình bị cáo cũng khó khăn để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được sớm về với gia đình.

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản Cáo trạng.

Bị cáo P đã có 01 tiền án về tội "*Trộm cắp tài sản*" chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 mô tơ bơm nước trị giá 400.000 đồng của Giáo hội phật giáo Hòa Hảo "Đ Hòa Tự" thuộc ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh vào lúc 16 giờ ngày 29/5/2020 và 01 cái bình ắc qui hiệu dongnai trị giá 1.050.000 đồng của anh Huỳnh Tấn L ngụ ấp Đông Mỹ, xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 12/6/2020.

Sau khi trộm được bình ắc qui P nói cho bị cáo Đ biết là tài sản trộm nên cả hai đem bán được số tiền 340.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Bản Kết luận giám định, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với các lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Thái Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)……;

b) Đã bị kết án về tôi này hoặc về một trong các tội quy định tại Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;"

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự, như sau:

"1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rỏ do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bản thân bị cáo P đã có 01 tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chưa được xóa án tích, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Đáng lý ra, sau khi chấp hành án xong bị cáo phải biết chí thú làm ăn để tạo thu nhập lo cho bản thân và gia đình, phải biết tôn trọng tài sản hợp pháp của người khác, nhưng ngược lại xuất phát từ việc lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không bỏ công sức lao động như bao người khác nên bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nên phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý trực tiếp.

Đối với bị cáo Đ sau khi được bị cáo P nói cho biết vừa trộm cắp được tài sản là bình ắc quy của anh Lợi và rủ bị cáo cùng nhau đi bán kiếm tiền mua

bia uống. Đáng lý ra, bị cáo phải biết khuyên ngăn bị cáo P là phải trả lại tài sản cho người bị hại nhưng ngược lại bị cáo lại đồng ý cùng với bị cáo P chở bình ắc qui đi bán cho người khác lấy tiền tiêu xài cá nhân nên phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý trực tiếp.

[4] Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly các bị cáo một thời gian nhất định, để các bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt và sống có ích cho xã hội. Đồng thời góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo động viên gia đình khắc phục cho anh Trung số tiền 240.000 đồng"* là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Riêng, bị cáo Đ được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và gia đình khó khăn nên không xử phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Do bị cáo P có sổ hộ nghèo nên được miễn án phí.

[10] Đối với anh Lê Hoàng Tr khi mua tài sản không biết do trộm cắp mà có. Quá trình điều tra bà Đỗ Thị Tuyết Vân mẹ ruột của Đ đã tự nguyện trả lại cho anh Trung số tiền 340.000 đồng, anh Trung không còn yêu cầu gì thêm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh không xử lý anh Trung.

[11] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh và người bào chữa cho bị cáo P về tội danh, khung hình phạt của tội danh, mức hình phạt, hình phạt bổ sung, vật chứng, trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Thái Văn P phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", xử phạt bị cáo Thái Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/7/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*", xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thái Văn P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Văn Tinh